TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2025/HS-ST
Ngày: 08/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đăng Vương**

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông **Lưu Văn Lợi**

- Ông **Lê Văn Hoàng**

Thư ký phiên tòa: Bà **Vy Trần Bảo Phương** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: ông **Lê Quang Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 250/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 250/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Linh N,** giới tính: nữ, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Số A, đường B, tổ B, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 08/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: công giáo; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Bùi Thị H, sinh năm 1961; chồng Nguyễn Đàm L (đã ly hôn); Con: có 02 con, sinh năm 2005 và 2007.

Tiền án - Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/8/2024, đến ngày 19/8/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

*** Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1/ Anh Phạm Ngọc P, sinh năm 1994. Nơi cư trú: đường L, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

2/ Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Số B, đường H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

3/ Anh Phạm Văn C, sinh năm 2001. Nơi cư trú: thôn C, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 15 giờ 40 phút ngày 16/08/2024 Đội cảnh sát hình sự Công an huyện Đ phối hợp với Công an thị trấn L tiến hành kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Thị Linh N tại quán cà phê L đường L, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện Bị cáo N có hành vi lập phơ đề bán cho Phạm Ngọc P, ngoài ra thì công an thu giữ 13 tờ phơ đề. Tiến hành kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A52S màu tím của bà Bị cáo N phát hiện trong ứng dụng tin nhắn có thể hiện việc mua bán số đề giữa bà Bị cáo N và nhiều con bạc khác. Công an huyện Đ lập biên bản ghi nhận sự việc.

Quá trình điều tra xác định: Do làm công việc bán cà phê, lợi dụng vị trí có đông người qua lại nên hằng ngày Nguyễn Thị Linh N đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số để dựa trên kết quả xổ số. Khi có người mua số thì Bị cáo N ghi ra phơ đề được cất ra từ giấy A4, phơ đề được Bị cáo N ghi qua tờ giấy than, bản chính Bị cáo N đưa cho khách mua số, bản in qua giấy than Bị cáo N giữ lại để đối chứng khi có khách trúng số. Đối với khách mua số qua điện thoại thì họ nhắn tin số cần mua tới điện thoại của Bị cáo N và Bị cáo N trả lời "Ok" để xác nhận việc bán số cho khách. Bị cáo N tự mình ăn thua với khách mua số chứ không gửi số cho người khác để hưởng lợi. Cụ thể ngày 16/08/2024, Nguyễn Thị Linh N đã bán 14 (Mười bốn) tờ phơ đề có ghi số lô, số đề cho các con bạc, trong đó tờ phơ đề được đánh số 14 Bị cáo N bán cho Phạm Ngọc P với số tiền mua số là 210.000 đồng, tờ phơ đề này trùng với tờ phơ để được đánh số 15 mà Cơ quan CSĐT thu giữ trong người P trong quá trình lập biên bản ghi nhận sự việc. Đối với 13 tờ phơ đề còn lại Bị cáo N khai bản cho khách vãng lai nên không xác định được nhân nhân lai lịch người mua số. Cơ quan CSĐT đã tiến hành lập biên bản giải phơ và xác định số tiền bị cáo N bán số lô, số để cho các con bạc qua hình thức ghi phơ là 6.661.000 đồng.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A525 màu tím số của Nguyễn Thị Linh N tại ứng dụng "Tin nhắn" (số điện thoại: 0937.653.264) có tin nhắn với số điện thoại "0326270303" có nội dung: MN 42 62 10ngan 3dai; "Anh Bảo đẹp trai" (SĐT 0843.492.959) với nội dung: Bao.36.63.20n; "Anh Cà rốt" (SĐT 0944.430.412) với nội dung: Bao 76 – 100n. Đầu đuôi 76 – 180n ok đã thanh toán. Những tin nhắn này thể hiện nội dung Bị cáo N sử dụng điện thoại để nhận tin nhắn ghi số lô số đề từ các con bạc có số điện thoại nêu trên, Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản giải phơ và xác định số tiền đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề với số điện thoại "0326270303" là 420.000 đồng, số tiền đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề với "Anh Bảo đẹp trai" là 280.000 đồng, số tiền đánh bạc dưới hình thức bản số lô, số đề với "Anh Cà rốt" là 1.550.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc dưới hình thức nhấn tin qua mục tin nhắn điện thoại là 2.250.000 đồng (Hai triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng). Tổng số tiền đánh bạc dưới hình thức bản số lô, số đề bằng việc ghi phơ giấy và ghi qua tin nhắn điện thoại trong ngày 16/8/2024 của Nguyễn Thị Linh N là 8.911.000 đồng.

Cơ quan điều tra tiến hành xác minh các số điện thoại thực hiện hành vi mua số lô, số đề với Nguyễn Thị Linh N và xác định: Đối với thông tin "Anh Cà rốt", qua tra cứu xác định người đăng ký số điện thoại 0944.430.412 là Hoàng Văn T, tiến hành làm việc Thiện đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số đề với Nguyễn Thị Linh N dưới hình thức nhắn tin vào ngày 16/8/2024, số tiền Thiện mua số của bị cáo N là 1.550.000 đồng. Đối với thông tin "Anh Bảo đẹp trai", qua tra cứu xác định

người đăng ký số điện thoại 0843.492.959 là Phạm Duy B, sinh năm: 1991, HKTT: thôn P, xã M, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Cơ quan CSĐT đã tiến hành ủy thác cho Cơ quan CSĐT Công an huyện N, Ninh Thuận để xác minh làm việc với Phạm Duy B để làm rõ nội dung đánh bạc với Nguyễn Thị Linh N vào ngày 16/8/2024. Cơ quan CSĐT Công an huyện N đã tiến hành xác minh và xác định thời điểm hiện tại Phạm Duy B không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì không rõ, vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ chưa đủ căn cứ để xử lý Phạm Duy B. Đối với thông tin số điện thoại "0326270303": qua tra cứu xác định người đăng ký số điện thoại 032627030 là Phạm Văn C, sinh năm: 2001. Cơ quan CSĐT tiến hành xác minh tại xã N và xác định hiện nay Phạm Văn C không có mặt tại địa phương đi đâu, làm gi không rõ, vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ chưa đủ căn cứ để xử lý Phạm Văn C.

Vật chứng của vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu SamsungA52s màu tím;
- Số tiền 4.830.000 đồng thu giữ trên người Nguyễn Thị Linh N;
- 01 bút bị màu đen và 01 tờ giấy than.

Tại bản cáo trạng số 235/CT-VKS-ĐT ngày 25/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Linh N về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ bị cáo N bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Linh N từ 30.000.000đồng đến 40.000.000đồng về tội "Đánh bạc". Về xử lý vật chứng đề nghị giải quyết theo quy định của pháp pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố và các lời khai tại cơ quan điều tra đã khai. Bị cáo xin được khoan hồng để có điều kiện chăm lo cho con cái.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng để bị cáo có điều kiện cải tạo bản thân, chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở hồ sơ vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng trong quá trình điều tra thể hiện họ không có ý kiến yêu cầu gì. Xét thấy sự vắng mặt của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, do vậy căn cứ Điều 292

Bộ luật tố tụng hình sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Vào lúc 15 giờ 40 phút ngày 16/8/2024, tại quán cà phê L đường L, thị trấn L, huyện Đ của Nguyễn Thị Linh N, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ kiểm tra phát hiện Nguyễn Thị Linh N đang ghi phơ đề bán cho Phạm Ngọc P với số tiền 210.000đồng, ngoài ra còn thu giữ 13 tờ phơ đề với số tiền ghi 6.661.000đồng và các tin nhắn trên điện thoại di động của Bị cáo N ghi bán số đề cho các số thuê bao "0326270303" với số tiền 420.000đồng, cho "Anh Bảo đẹp trai" với số tiền 280.000đồng, và cho "Anh Cà rốt" với số tiền 1.550.000đồng trong ngày 16/8/2024. Như vậy tổng số tiền bị cáo Bị cáo N đánh bạc dưới hình thức ghi phơ đề cho khách và qua tin nhắn là 8.911.000đồng. Hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi đề của bị cáo Nguyễn Thị Linh N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Như vậy cáo trạng số 235/CT-VKS-ĐT ngày 25/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Linh N là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo: hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, biết việc ghi đề là trái pháp luật bị nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo tiềm ẩn phát sinh các hành vi vi phạm và phạm tội khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo là phụ nữ đã ly hôn chồng, làm nghề buôn bán cà phê kiếm sống nuôi con. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[5] Từ những phân tích nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: xét thấy đã áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01chiếc điện thoại di động Samsung A52S, 01 bút bi màu đen, 01 tờ giấy than và 4.830.000đồng là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước đối với 01 chiếc điện thoại di động Samsung A52S và số tiền 4.830.000đồng là có căn cứ, đúng pháp luật. Đối với 01 bút bi màu đen, 01 tờ giấy than không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền

dùng để đánh bạc 8.911.000đồng cần tịch thu sung quỹ nhà nước, quá trình điều tra đã thu giữ của bị cáo 4.830.000đồng, do vậy bị cáo còn phải nộp 4.081.000đồng để sung quỹ nhà nước.

(Hiện số tiền và các vật chứng này đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng và giấy nộp tiền vào tài khoản Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Lâm Đồng ngày 26/11/2024)

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Thị Linh N** phạm tội *"Đánh bạc"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Linh N 40.000.000đồng** (bốn mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

2/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 01 bút bi màu đen, 01 tờ giấy than; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Samsung và số tiền 4.830.000.000đồng; buộc bị cáo Nguyễn Thị Linh N phải nộp 4.081.000đồng để sung quỹ nhà nước.

(Hiện số tiền và các vật chứng này đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng và giấy nộp tiền vào tài khoản Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Lâm Đồng ngày 26/11/2024).

3/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo bị cáo N phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo; riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bsị cáo;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Đăng Vương